TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T LỮ** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày: 23/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T LỮ - TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Kế và bà Vũ Thị Toan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thơm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T L, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T L, tỉnh Hưng Yên *tham gia phiên tòa:* Bà Đào Thị Quỳnh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T L, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Mạnh Thái H**, sinh năm 2003; Nơi cư trú: Thôn Hải Y, xã Hải T, huyện T L, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Mạnh H và bà Vũ Thị Nh; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2023 chuyển áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T L từ ngày 15/01/2023 đến ngày 15/04/2023.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- Ông Đoàn Mạnh H, sinh năm 1976; Trú tại: Thôn Hải Y, xã Hải T, huyện T L, tỉnh Hưng Yên. (Có mặt)

- Chị Đỗ Thị Nh, sinh năm 2002; Địa chỉ: Thị trấn V, huyện T L, tỉnh Hưng Yên. (Vắng mặt)

- Chị Tạ Thị Tr, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thị trấn V, huyện T L, tỉnh Hưng Yên. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Mạnh Thái H có quen biết bạn bè xã hội thông qua mạng Facebook Messenger từ tháng 9/2022 với một nam thanh niên tên là T, sinh năm 2000 (H

không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể của T) nên tối ngày 07/01/2023 khi cùng nhau ăn uống ở quán Nắng, thuộc địa phận thị trấn V, huyện T L, tỉnh Hưng Yên, T có hẹn H tối ngày 09/01/2023 lên quán Nắng đi chơi vơi T. H đồng ý. Đến tối ngày 09/01/2023, H đi nhờ xe máy của H (không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) chở đến ngã tư Phố Giác để đi chơi, đến nơi, H xuống xe đi bộ một mình vào quán Nắng như đã hẹn trước với T. Tại đây, H gặp T, Thông và một người bạn của T (H đều không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) cùng ngồi ăn với nhau. Trong quá trình ăn uống tại quán Nắng, T có đi ra ngoài một lúc và quay trở lại cầm theo 01 túi nilon chứa 02 viên nén màu nâu, H biết 02 viên nén màu nâu này là ma túy tổng hợp dạng kẹo do trước đó H đã từng sử dụng rồi, sau đó, T cầm 01 chén thủy tinh vào bếp của quán ăn, cùng lúc đó H đi vệ sinh đi qua bếp của quán nhìn thấy T cầm chén thủy tinh nghiền 02 viên ma túy tổng hợp dạng kẹo màu nâu trong túi nilon ra thành bột. T nói với cả nhóm ăn xong sẽ ra quán karaoke Passion X, thuộc thị trấn V, huyện T L, H hiểu là T bảo ra quán hát mục đích để cả nhóm sử dụng ma túy T vừa nghiền. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Thông và một người bạn không biết tên đi ra quán Karaoke Passion X trước còn T điều khiển xe mô tô của T nhãn hiệu Yamaha Exciter chở H cùng nhau đi từ quán Nắng ra quán karaoke Passion X để sử dụng ma túy. Khi đi đến gần khu vực bờ sông gần cổng trường THPT T L ở thị trấn V thì T dừng xe và đưa cho H 01 gói nilon bên trong có chứa chất bột màu nâu đất là ma túy tổng hợp dạng kẹo mà T vừa nghiền ra, bảo H cầm hộ còn T đi mua nước và đón thêm người đến để cùng sử dụng. H cầm túi nilon chứa ma túy mà T đưa cất vào túi quần bên trái phía trước đang mặc đứng chờ T, còn Thông và một người bạn nữa của T thì chưa thấy đến. Khi H đang đứng chờ thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 phong bì niêm phong kí hiệu M1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xr gắn 01 sim vinaphone của H. .

Kiểm tra nhanh chất ma túy đối với H, kết quả dương tính với ma túy loại MDMA, MET.

Ngày 09/01/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T L tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H nhưng không thu giữ được gì.

Kết quả giám định số: 95/KL-KTHS(MT) ngày 13/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Chất dạng bột màu nâu trong niêm phong kí hiệu M1, có khối lượng là 0,941 gam, là ma túy, là loại MDMA. Hoàn lại trong một phong bì niêm phong số 95/KL-KTHS(MT), bên trong chứa: 0.931g ma túy, loại MDMA trong niêm phong ghi ký hiệu M1; 01 túi nillon và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Quá trình điều tra, Đoàn Mạnh Thái H thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của mình.

Tại Cáo trạng số: 13/CT-VKSTL ngày 03/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T L, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Đoàn Mạnh Thái H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố, bị cáo tỏ thái độ ăn năn, hối cải.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T L tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng. Đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Mạnh Thái H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo H từ 02*(hai)* năm 03 *(ba)* tháng đến 02*(hai)* năm 06*(sáu)* tháng tù được trừ đi thời hạn tạm giữ là 06 ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu cho tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong hoàn mẫu gửi giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên; Trả lại cho bị cáo H điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xr, màu xanh.

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí nội dung luận tội của VKS tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng bị cáo trình bày, Bị cáo tuổi đời còn trẻ, bị cáo phạm tội do người khác đưa ma túy cho bị cáo để sử dụng, nên đề nghị HĐXX cân nhắc cho bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện T L; Viện kiểm sát và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện T L trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có kH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang được lập hồi 21 giờ 35 phút ngày 09/01/2023 (BL 52,53), phù hợp với lời khai của người làm chứng là chị Tạ Thị Tr, Đỗ Thị Nh (BL từ 58-65), phù hợp với bản tự khai, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại Viện kiểm sát (BL từ 68-85), vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu thu thập khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó có đủ căn cứ kết luận: *"Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 09/01/2023, tại đường bờ sông cạnh Trường trung học phổ thông T L, thuộc địa phận thị trấn V, huyện T L, tỉnh Hưng Yên, Đoàn Mạnh Thái H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,941 gam ma túy, loại MDMA, nhằm mục đích để sử dụng"*.

Nên Viện kiểm sát nhân dân huyện T L, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo về tội danh và áp dụng điều luật như Cáo trạng đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]Tuy nhiên khi quyết định hình phạt HĐXX có xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên cơ sở đó mới có mức hình phạt phù hợp.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hìnhsự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, là người sử dụng ma túy nên ý thức rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe của bị cáo và ảnh hưởng xấu đến xã hội, nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu trái pháp luật của mình. Nên khi quyết định hình phạt, HĐXX sẽ xem xét đến nhân thân, tính chất mức độ, điều kiện hoàn cảnh phạm tội trên cơ sở đó sẽ quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, trên cơ sở đó thể hiện được việc trừng trị kết hợp với khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bịcáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong chứa 0.931g ma túy, loại MDMA mẫu vật hoàn lại sau giám định số 95/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xr, số imel: 357346095408957, số imel2: 357346095422438, bên trong gắn 01 thẻ sim Vinaphone có dãy số 11199842996 của bị cáo H không sử dụng vào hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Các vấn đề khác: Đối với người đưa ma túy cho H tên là T; Thông và một người bạn đi cùng để sử dụng ma túy; H là người đã cho H đi nhờ xe đến quán Nắng đồng thời H không nói rõ mục đích đi đâu cho H biết. H đều không biết rõ tên tuổi chỉ cụ thể của những đối tượng trên nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý. Hành vi rủ nhau tụ tập cùng sử dụng ma túy của nhóm đối tượng nêu trên có dấu hiệu của tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng quá trình điều tra chưa xác định rõ tên tuổi, nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra đã tách hành vi này ra để tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8]Luận tội và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện T L tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận. Đối với hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 2 năm 3 tháng đến 2 năm 6 tháng tù, HĐXX thấy mức hình phạt đại diện VKS đề nghị tại phiên tòa là cao so với lượng ma túy bị cáo tàng trữ với điều luật quy định, mặt khác chưa xem xét đầy đủ nguyên nhân, điều kiện phạm tội của bị cáo, nên không được HĐXX chấp nhận, các vấn đề khác cần giải quyết trong vụ án là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự; Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Toà án.

Tuyên bố: ***Bị cáo Đoàn Mạnh Thái H*** phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo **Đoàn Mạnh Thái H 01 *(một)* năm 06 *(sáu)* tháng tù**, được trừ đi 06 ngày tạm giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 01*(một)* năm 05 *(năm)* tháng 24 *(hai bốn)* ngày tù, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa 0.931g ma túy, loại MDMA mẫu vật hoàn lại sau giám định số 95/KL-KTHS(MT) ngày 13/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên.

-Trả lại cho bị cáo Đoàn Mạnh Thái H, sinh năm 2003, địa chỉ: Thôn Hải Y, xã Hải T, huyện T L, tỉnh Hưng Yên 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xr, số imel: 357346095408957, số imel2: 357346095422438, bên trong gắn 01 thẻ sim Vinaphone có dãy số 11199842996.

(Số lượng và đặc điểm của vật chứngTheo quyết định chuyển vật chứng số 13/QĐ-VKS- TL ngày 03/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T L, tỉnh Hưng Yên).

[3]Về án phí: Bị cáo Đoàn Mạnh Thái H phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

[4]Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện T L;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Công an huyện T L;
- Chính quyền địa phương;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Chi cục THA dân sự huyện T L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Minh Ngọc